



14/01/2013

NGHỆ AN TRONG BẢNG XẾP HẠNG CHỈ SỐ PAPI CỦA CÁC TỈNH BẮC TRUNG BỘ

Nghiên cứu xây dựng chỉ số PAPI được thực hiện thí điểm vào năm 2009 tại Phú Thọ, Đà Nẵng và Đồng Tháp. Năm 2010 được triển khai nghiên cứu ở 30 tỉnh, thành phố với sự tham gia của 5 568 người dân được chọn ngẫu nhiên ở các tỉnh, thành phố đó trên toàn quốc, tập trung vào nhiều lĩnh vực liên quan đến công tác quản trị và hành chính công ở địa phương. Năm 2011 được triển khai trên toàn bộ 63 tỉnh, thành phố trên toàn quốc với sự tham gia ý kiến của 13 642 người dân.

Hồ sơ PAPI năm 2011 cung cấp bức tranh tổng quát về kết quả khảo sát và phát hiện dựa trên trải nghiệm của người dân về quản trị và hành chính công ở địa phương. Các kết quả này có tác dụng đóng góp vào những nỗ lực hiện nay trong việc cải thiện về quản trị và hành chính công của các tỉnh, thành phố, là tài liệu tham khảo bổ ích cho các cơ quan hoạch định, thực thi chính sách, các tổ chức đoàn thể và cộng đồng nghiên cứu khoa học ở Việt Nam.

PAPI cung cấp thực chứng khách quan về trải nghiệm và cảm nhận của người dân tới các vấn đề liên quan đến quản trị và hành chính công. Các chỉ số tổng hợp của PAPI đã phản ánh những gì mà hệ thống hành chính công đã làm được thông qua lăng kính của những người sử dụng dịch vụ.

Cơ cấu chỉ số PAPI gồm 6 trục nội dung lớn và 22 nội dung thành phần. Cụ thể:

- Tham gia của người dân ở cấp cơ sở
- Công khai minh bạch
- Trách nhiệm giải trình trước người dân
- Kiểm soát tham nhũng
- Thủ tục hành chính công
- Cung ứng dịch vụ công

Nội dung thứ nhất chủ yếu tìm hiểu hiệu quả của các cấp chính quyền địa phương trong việc huy động sự tham gia của người dân ở cấp cơ sở, qua đó đánh giá các cơ chế tạo điều kiện cho người dân tham gia vào các quy trình quản trị và hành chính công cấp tỉnh. Các vấn đề chính được đề cập ở đây là hiểu biết của người dân về cơ hội tham gia của mình, kinh nghiệm trong bầu trường thôn/tổ trưởng thôn/phổ và mức độ hài lòng với chất lượng bầu cử các vị trí đó...; huy động đóng góp tự nguyện của người dân cho các dự án công trình cộng đồng của xã.

Nội dung thứ hai đánh giá mức độ công khai minh bạch trong cung cấp thông tin kịp thời và tin cậy của chính quyền địa phương tới người dân. Đặc biệt, trục nội dung này tập trung vào vấn đề nhận thức của người dân từ kết quả cung cấp thông tin của chính quyền cũng như mức độ công khai thông tin về các chính sách xã hội cho người nghèo, về các quy định pháp luật ảnh hưởng đến đời sống hàng ngày của người dân, về thu chi ngân sách cấp xã và về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và khung giá đền bù đất bị thu hồi.

Nội dung thứ ba nói về trách nhiệm giải trình với người dân của cán bộ chính quyền về các hoạt động tại địa phương. Nội dung này xem xét mức độ và hiệu quả tiếp xúc của người dân với các cá nhân và cơ quan có thẩm quyền để giải quyết các vấn đề cá nhân, gia đình, quan hệ láng giềng liên quan tới chính quyền địa phương; về khiếu nại tố cáo của người dân; về mức độ phổ biến và hiệu quả của các cơ chế dân cử để yêu cầu chính quyền địa phương chịu trách nhiệm trước các chương trình, dự án triển khai ở cấp xã.

Nội dung thứ tư đề cập đến vấn đề tham nhũng. Nội dung này đánh giá mức độ tham nhũng và động cơ của người dân trong việc báo cáo các hành vi tham nhũng; vấn đề lạm dụng ngân sách nhà nước vì mục đích tư lợi, nạn hối lộ; tầm quan trọng của "vị thân" khi xin làm việc trong các khu vực nhà nước; lạm dụng chức quyền trong xử lý các thủ tục hành chính, cung ứng dịch vụ y tế và giáo dục...

Nội dung thứ năm tập trung đánh giá một số các dịch vụ và thủ tục hành chính công. Nội dung này xem xét việc thực hiện và hiệu quả của việc cung ứng dịch vụ và xử lý thủ tục hành chính của các cơ quan hành chính địa phương dựa trên trải nghiệm thực tế của người dân khi đi làm các thủ tục hành chính như xin cấp giấy phép xây dựng, cấp mới, cấp đổi hoặc sang tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở cấp huyện và cấp xã; mức độ hài lòng của người dân khi sử dụng dịch vụ chứng thực, xác nhận của các cấp chính quyền ở địa phương.

Nội dung thứ sáu đề cập tới các dịch vụ công được coi là đóng vai trò then chốt trong việc cải thiện điều kiện sống của người dân như y tế, giáo dục, nước sạch và tình hình an ninh trật tự ở địa bàn khu dân cư.

2. Khái quát về vị trí của Nghệ An trong bảng xếp hạng chỉ số PAPI năm 2011 trên toàn quốc

Trong 63 tỉnh thành phố được triển khai nghiên cứu, có 16 tỉnh/thành phố đạt chỉ số PAPI tổng hợp cao nhất, từ 40,319 – 37,060 là Quảng Bình, Bà Rịa-Vũng Tàu, Long An, Quảng Trị, Hà Tĩnh, Sơn La, Nam Định, Lạng Sơn, Bình Định, Hòa Bình, Tiền Giang, Thanh Hóa, Hải Dương, Đà Nẵng, Hà Nội và Đồng Tháp. So sánh trong cả nước, Nghệ An đạt chỉ số tổng hợp là 37,060, xếp thứ 19/63.

Nhóm tỉnh/thành phố đạt điểm thấp nhất có mức điểm từ 35,930- 33,112, bao gồm Bạc Liêu, An Giang, Ninh Thuận, Hậu Giang, Đà Nẵng, Ninh Bình, Quảng Ngãi, Bình Thuận, Lai Châu, Hưng Yên, Lâm Đồng, Phú Yên, Cao Bằng, Tây Ninh, Trà Vinh và thấp nhất trong cả nước là Hà Giang.

Kết quả tổng hợp, Nghệ An xếp thứ 19/63 tỉnh, thành phố. Với từng trục nội dung, kết quả của Nghệ An trong bảng xếp hạng có:

hay đổi vị trí xếp loại. Cụ thể như sau:

Nội dung	Xếp thứ nhất	Xếp thứ 63	Nghệ An
Tham gia của người dân ở cấp cơ sở	Sơn La	Bình Thuận	Xếp thứ 27
Công khai, minh bạch	Vũng Tàu	Trà Vinh	Xếp thứ 17
Trách nhiệm giải trình với người dân	Quảng Trị	An Giang	Xếp thứ 5
Kiểm soát tham nhũng trong khu vực công	Long An	Cao Bằng	Xếp thứ 31
Thủ tục hành chính công	Quảng Bình	Cần Thơ	Xếp thứ 34
Cung ứng dịch vụ công	Đà Nẵng	Đặc Nông	Xếp thứ 47

Qua kết quả đạt được so sánh trong cả nước, chúng ta thấy rằng Nghệ An cần có sự cải thiện về tiêu chí 4; 5; 6 và phần đầu có nội dung giữ vị trí thứ nhất trong bảng xếp hạng chỉ số PAPI năm 2012 sẽ được công bố vào khoảng giữa năm 2013

3. Nghệ An trong bản tổng hợp PAPI của các tỉnh vùng Bắc Trung Bộ năm 2011

Các tỉnh ở vùng Bắc Trung Bộ có điểm số PAPI 2011 tương đối cao. Có tới 6 trong số 9 tỉnh trong khu vực có điểm số PAPI 2011 đồng hợp thuộc nhóm tỉnh/thành phố đạt điểm cao nhất, gồm Hà Tĩnh, Nam Định, Quảng Bình, Quảng Trị, Hòa Bình và Thanh Hóa.

Hai địa phương thuộc nhóm đạt điểm trung bình cao là Nghệ An và Hà Nam. Chỉ có Ninh Bình thuộc nhóm đạt điểm thấp nhất xem Bảng 1). Quảng Bình, Quảng Trị và Hà Tĩnh là 3 trong số 5 địa phương đạt điểm tổng hợp cao nhất trong cả nước.

Như vậy, trong bảng xếp hạng của các tỉnh vùng Bắc Trung bộ, Nghệ An là tỉnh chỉ số PAPI năm 2011 chỉ đạt được mức trung bình cao. Đó cũng là điều Nghệ An cần xem xét để khắc phục nhằm nâng cao hiệu quả quản trị hành chính công cấp tỉnh. Xét trong ứng tiêu chí, chưa có tiêu chí Nghệ An xếp thứ hạng cao. Cụ thể:

- + Tham gia của người dân ở cấp cơ sở: xếp thứ 6/9;
- + Công khai minh bạch xếp thứ 7/9;
- + Trách nhiệm giải trình trước người dân: xếp thứ 5/9
- + Kiểm chế tham nhũng: xếp thứ 5/9
- + Thủ tục hành chính công: xếp thứ 7/9
- + Cung ứng dịch vụ công: xếp thứ 8/9

Thực tế đó cho thấy chính quyền các cấp ở Nghệ An cần có những chính sách để cải thiện tình hình này

Bảng 1. Chỉ số PAPI 2011 của các tỉnh/thành phố khu vực Bắc Trung Bộ

Tỉnh	1. Tham gia của người dân ở cấp cơ sở	2. Công khai, minh bạch	3. Trách nhiệm giải trình trước người dân	4. Kiểm soát Tham nhũng	5. Thủ tục hành chính công	6. Cung ứng dịch vụ công	Chỉ số PAPI tổng hợp chưa có trọng số
Quảng Bình	6.293	6.351	6.571	6.419	7.466	7.220	40.319
Quảng Trị	5.883	6.096	6.984	6.342	7.312	7.041	39.657
Hà Tĩnh	5.629	6.685	6.511	6.324	7.151	6.854	39.155
Nam Định	5.379	6.652	6.296	6.155	7.374	6.770	38.626
Hòa Bình	6.149	5.987	6.054	6.240	6.678	6.647	37.755
Thanh Hóa	5.543	5.965	5.943	6.094	7.260	6.782	37.587
Nghệ An	5.405	5.938	6.318	6.149	6.837	6.414	37.060
	5.353	5.570	6.249 5.079	6.129	6.703	6.216	36.220
	4.882	5.231		5.762	7.017	6.459	

34.431

cao nhất
trung bình cao
điểm trung bình thấp

Từ bách phân vị thứ 75 trở lên
Trong khoảng từ bách phân vị thứ 50 đến 75
Trong khoảng từ bách phân vị thứ 25 đến 50

.....

Điểm thấp nhất

Dưới điểm bách phân vị thứ 25

Ghi chú: Các lĩnh vực từ 1 đến 6 được tính toán trên thang điểm từ '1' (thấp nhất) đến '10' (cao nhất). Chỉ số tổng hợp PAPI (có và không có trọng số) được cân chỉnh trên thang điểm từ 6-60 trong đó '6' là thấp nhất và '60' là cao nhất.

Kết quả ở từng nội dung cụ thể cho thấy, Quảng Bình, Quảng Trị và Hòa Bình thuộc nhóm đạt điểm cao nhất ở lĩnh vực nội dung Tham gia của người dân ở cấp cơ sở; 6 trong số 9 tỉnh trong khu vực thuộc về nhóm đạt điểm cao nhất ở lĩnh vực 'Công khai, minh bạch'; 8 trong số 9 tỉnh thuộc về nhóm đạt điểm cao nhất ở nội dung 'Trách nhiệm giải trình với người dân'; không có địa phương nào trong khu vực thuộc về nhóm đạt điểm cao nhất ở lĩnh vực nội dung 'Kiểm soát tham nhũng'; 5 trong số 9 tỉnh thuộc nhóm đạt điểm cao nhất ở lĩnh vực nội dung 'Thủ tục hành chính công'; Trong các tiêu chí này, Nghệ An chỉ có 2 tiêu chí được xếp thứ hạng 5/9 (cao nhất đối với Nghệ An). Đó là Trách nhiệm giải trình trước người dân và Kiểm chế tham nhũng. Không có tiêu chí nào Nghệ An được xếp thứ hạng từ 1- 4. Điều này cho thấy chính quyền các cấp ở Nghệ An cần phải chú trọng đề ra các giải pháp để cải thiện các tiêu chí này.

Trong khu vực Bắc Trung Bộ, người dân tỉnh Nghệ An chưa thật sự hài lòng về tiêu chí Tham gia của người dân ở cấp cơ sở và Công khai minh bạch. Trong 6 tiêu chí, hai tiêu chí này Nghệ An chỉ đạt trên 5 điểm, chưa đạt 6 điểm. Tiêu chí công khai minh bạch Nghệ An chỉ hơn 2 tỉnh là Hà Nam và Ninh Bình.

Về mức độ nhận thức về việc thực hiện dân chủ xã, phường, thị trấn của người dân, người dân tỉnh Quảng Bình biết đến câu khẩu hiệu "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra" và 'Pháp lệnh thực hiện dân chủ xã, phường, thị trấn' đều tốt. Nhận thức về các vị trí dân cử của người dân Quảng Bình cũng cao hơn so với của người dân ở các tỉnh trong khu vực. Tỷ lệ người dân Hà Tĩnh cũng biết đến Pháp lệnh thực hiện dân chủ xã, phường, thị trấn cũng rất cao so với cả nước và khu vực. Người dân Ninh Bình dường như biết đến câu khẩu hiệu "Dân biết,..." nhiều hơn là biết đến Pháp lệnh.

Về chất lượng bầu cử trường thôn, tổ trưởng tổ dân phố, người dân Quảng Trị đánh giá cao hơn so với các tỉnh/thành phố còn lại trong khu vực. Người dân ở 7 trong số 9 tỉnh trong khu vực, đặc biệt là Hòa Bình, đánh giá cao cơ hội được tham gia bầu cử vị trí trưởng thôn/tổ trưởng tổ dân phố.

Khi đánh giá về mức độ dân chủ trong việc quyết định đóng góp cho các dự án đầu tư ở cộng đồng (thể hiện qua mức độ được tham gia đóng góp ý kiến trong quá trình hình thành dự án, mức độ tự nguyện đóng góp, vai trò tham gia giám sát công trình), phản ánh của người dân Nghệ An và Quảng Trị ít tích cực hơn so với người dân ở các tỉnh còn lại.

Về trách nhiệm giải trình với người dân, có tới 3 tỉnh trong khu vực đạt mức điểm cao nhất ở lĩnh vực nội dung này, gồm Quảng Trị, Quảng Bình và Hà Tĩnh. Ngoài ra, Nghệ An, Nam Định, Hà Nam, Hòa Bình và Thanh Hóa cũng nằm trong nhóm tỉnh/thành phố đạt điểm cao nhất. Điểm mạnh của các tỉnh đạt mức điểm cao là nhờ mức độ hài lòng cao của người dân đối với sự liên diện và hiệu quả của Ban Thanh tra nhân dân và Ban Giám sát đầu tư cộng đồng ở địa phương. Người dân các tỉnh Quảng Trị, Hà Tĩnh, Nghệ An và Hòa Bình dường như khá hài lòng với mức độ hiệu quả trong tương tác với chính quyền địa phương khi có vấn đề cần đến các cấp chính quyền khi có bức xúc hay khúc mắc cần giải quyết. Riêng Ninh Bình cần củng cố ở cả ba tiêu chí để đạt được mức độ hài lòng cao hơn ở phương diện trách nhiệm giải trình với người dân.

Về kiểm soát tham nhũng trong lĩnh vực công, không có tỉnh nào trong khu vực Bắc Trung Bộ thuộc về nhóm tỉnh/thành phố đạt điểm cao nhất. Đây là lĩnh vực mà các tỉnh trong khu vực cần lưu tâm cải thiện trong thời gian tới. Vấn đề tồn tại của cả 9 tỉnh phố khi kiểm tra bình chung của lĩnh vực nội dung này chưa cao là ở chỗ người dân cho rằng tuyến dụng nhân lực vào khu vực nhà nước ở các tỉnh còn nặng tính 'vị thân', có nghĩa là mối quan hệ để xin được việc vào khu vực nhà nước là rất quan trọng. Đây không phải là vị thế riêng của khu vực, bởi điểm số ở nội dung thành phần này của 63 tỉnh/thành phố đều thấp.

Về thủ tục hành chính công, mức độ hiệu quả trong cung ứng dịch vụ hành chính ở những thủ tục được PAPI đo lường trong năm 2011 là tương đối đồng đều giữa 9 tỉnh trong khu vực. Quảng Bình là địa phương đứng đầu trong nhóm tỉnh/thành phố đạt điểm cao nhất ở lĩnh vực nội dung này. Ngoài ra còn có Nam Định, Quảng Trị, Thanh Hóa và Hà Tĩnh thuộc về nhóm đạt điểm cao nhất. Không có tỉnh nào trong khu vực đạt điểm thấp nhất ở lĩnh vực nội dung này.

* Ở dịch vụ hành chính về chứng thực, xác nhận, 9 tỉnh khu vực Bắc Trung Bộ được người dân đánh giá tốt về thủ tục và chất lượng dịch vụ chứng thực, xác nhận, mặc dù so với mức độ hoàn hảo các địa phương cũng vẫn cần cố gắng hơn nữa. Chẳng hạn ở Nghệ An người dân vẫn cho rằng tỉnh cần thực hiện nghiêm ngặt công khai phí và lệ phí; Xếp hạng vấn đề này của Nghệ An còn thấp (xếp thứ 8 trong 9 tỉnh).

* Về chất lượng dịch vụ hành chính và thủ tục liên quan đến quyền sử dụng đất. Trong số 9 tỉnh trong khu vực, Nam Định và Quảng Trị dường như được đánh giá rất cao hơn về dịch vụ hành chính liên quan đến quyền sử dụng đất, song điểm số ở các tiêu chí là chùng chình. Với tỉnh Quảng Bình, điểm số ở các tiêu chí đều hơn

* Về cung ứng dịch vụ công, Quảng Bình và Quảng Trị là hai địa phương trong khu vực thuộc về nhóm đạt điểm cao nhất. Hà Nam thuộc về nhóm tỉnh đạt điểm thấp nhất. Người dân Quảng Bình hài lòng về cơ sở hạ tầng căn bản ở địa phương như đường sá, nước sinh hoạt, thu gom rác thải và điện lưới. Người dân Hà Tĩnh khá hài lòng với dịch vụ y tế công lập ở bệnh viện tuyến huyện. Mức độ hài lòng của người dân về an ninh, trật tự địa bàn khu dân cư ở cả 9 tỉnh chỉ đạt mức trung bình khá.

* Về y tế công lập, mỗi tỉnh trong khu vực còn những tồn tại khác nhau về chất lượng bệnh viện công lập tuyến huyện.

Chất lượng trường tiểu học công lập ở khu vực Bắc Trung Bộ còn nhiều tồn tại ở tất cả các tiêu chí được đo lường. Người dân Hà Tĩnh, Quảng Trị, Hòa Bình và Thanh Hóa chưa hài lòng ở phần lớn các tiêu chí. So với 9 tỉnh khác trong khu vực, tổng chất lượng trường của Hà Tĩnh theo các tiêu chí đo lường có cao hơn một chút, song điểm số của cả 9 tiêu chí đều thấp hơn nhiều so với điểm hoàn

3. Một vài kiến nghị

PAPI không chỉ là một bộ chỉ số tổng hợp, mà còn là tập hợp của rất nhiều chỉ số thành phần đo lường định lượng hiệu quả của nhiều lĩnh vực liên quan đến quản trị và hành chính công cấp tỉnh. Từ năm 2011 trở đi PAPI được thực hiện thường niên nhằm chỉ vào xu hướng thay đổi ở cả cấp quốc gia và cấp tỉnh. Sau khi được thực hiện lặp lại nhiều lần, chỉ số PAPI sẽ là cơ sở để đánh giá kết quả và tác động của nhiều nỗ lực cải cách ở cấp quốc gia và địa phương.

Việc so sánh các tỉnh/thành phố trong khu vực và trên toàn quốc cho thấy phần nào những điểm mạnh, điểm yếu của các địa phương, và mức độ chuyển biến qua thời gian. Từ những kết quả so sánh đó, các địa phương trong khu vực và trên toàn quốc có thể xem xét học hỏi kinh nghiệm của nhau ở những chỉ tiêu, chỉ số, nội dung và lĩnh vực đã làm tốt, từ đó tìm hướng cải thiện hiệu quả công tác quản trị và hành chính ở địa phương. Chỉ số PAPI cũng cung cấp hệ thống chỉ báo để các nhà hoạch định chính sách ở trung ương và cơ quan thực thi chính sách ở địa phương có thể xem xét điều chỉnh chính sách cho phù hợp.

Trong bảng xếp hạng của cả nước, Nghệ An đạt được ở mức độ tương đối cao. Nhưng so sánh trong các tỉnh miền Bắc Trung bộ, Nghệ An chưa được xếp ở vị trí cao do đó hàng năm, Nghệ An cần có những nỗ lực để cải thiện tình hình này, nhất là các tiêu chí 1; 2; 7; 8. Bởi vì lĩnh vực hành chính công tác động đến mọi người dân, mọi gia đình. Nếu không thực hiện tốt sẽ ảnh hưởng tới niềm tin của người dân đối với chính quyền, từ đó ảnh hưởng tới sự phát triển kinh tế- xã hội. Với tư cách là người nghiên cứu, xin đề xuất một số vấn đề Nghệ An nên thực hiện trong thời gian tới:

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã , phường, thị trấn
 - Thực hiện quy chế tiếp xúc đối thoại với nhân dân . Quy chế này đã được Tỉnh ủy Nghệ An ban hành ngày 30/8/2012
 - Tăng cường hoạt động giám sát của nhân dân đối với việc thực thi quyền lực chính trị thông qua các tổ chức Mặt trận và các đoàn thể . Năm 2011 UBND tỉnh đã ban hành quyết định thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học cấp tỉnh: Nghiên cứu đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận và các đoàn thể cấp tỉnh. Đề tài đã nghiệm thu đạt loại xuất sắc và cần được triển khai áp dụng vào thực tiễn .
- Tiếp tục triển khai thực hiện luật phòng chống tham nhũng
- Nâng cao chất lượng dịch vụ công và mở rộng hoạt động này
- Chú trọng giáo dục, bồi dưỡng đạo đức công vụ cho công chức, viên chức. . .

NGUT. TS. Nguyễn Thị Lan

 [In
trang]

© 2009 Bản quyền của Trường Cao Đẳng Kinh Tế - Kỹ Thuật Nghệ An

Địa chỉ: Đường Lí Tự Trọng - Khối 12 - Phường Hà Huy Tập - TP.Vinh - Nghệ An

Điện Thoại: 038.3 841 882; **Email:** webmaster@kktna.edu.vn; **Website:** www.kktna.edu.vn

Chịu trách nhiệm nội dung: Trường Cao Đẳng Kinh Tế - Kỹ Thuật Nghệ An